

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 543/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 22 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư công khẩn cấp, các dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách trên địa bàn tỉnh Sơn La

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 33**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị Quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 Nghị định của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 Nghị định của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định 1660/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 cho một số địa phương khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNPTNN ngày 19 tháng 6 năm 2025 về Quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Xét Tờ trình số 490/TTr-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 và Tờ trình số 512/TTr-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 872/BC-DT ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án Đầu tư công khẩn cấp, các dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách trên địa bàn tỉnh Sơn La cụ thể:

1. Tên các dự án đề nghị phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gồm:

- Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Pú Dánh, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La (*nay là xã Ngọc Chiến*), tỉnh Sơn La;
- Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Huồi Tao, xã Nậm Giôn, huyện Mường La (*nay là xã Chiềng Lao*), tỉnh Sơn La;
- Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Nà Trà, xã Pi Toong, huyện Mường La (*nay là xã Mường La*), tỉnh Sơn La;
- Dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Co Sủ Dưới, huyện Mường La (*nay là xã Chiềng Hoa*), tỉnh Sơn La;
- Dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng nguy cơ gây trượt, sạt lở đất đá tại bản Ngâm, xã Song Pe, huyện Bắc Yên (*nay là xã Bắc Yên*), tỉnh Sơn La.

2. Quy mô, diện tích rừng đề nghị phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 9,31 ha.

3. Địa điểm, vị trí: Tổng diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác 9,31 ha gồm 07 tiểu khu; 07 khoảnh; 42 lô thuộc địa bàn 05 xã Ngọc Chiến, Chiềng Lao, Mường La, Chiềng Hoa, Bắc Yên cụ thể như sau:

- Xã Ngọc Chiến diện tích rừng tự nhiên là 0,28 ha, thuộc tiểu khu 79; khoảnh 3a lô số 3; loại rừng: rừng phòng hộ 0,28 ha.

- Xã Chiềng Lao diện tích rừng tự nhiên là 2,4 ha gồm 05 lô, 02 khoảnh, 02 tiểu khu (61,62); loại rừng: rừng phòng hộ 2,4 ha

- Xã Mường La diện tích rừng tự nhiên là 0,84 ha thuộc tiểu khu 117; khoảnh

1; gồm 02 lô; loại rừng: rừng không thuộc quy hoạch lâm nghiệp là 0,84 ha.

- Xã Chiềng Hoa diện tích rừng là 2,07 ha thuộc tiểu khu 158; khoảnh 2b; gồm 4 lô; loại rừng: rừng phòng hộ 1,84 ha; rừng không thuộc quy hoạch lâm nghiệp: 0,23 ha.

- Xã Bắc Yên diện tích rừng tự nhiên là 3,72 ha gồm 30 lô, 02 khoảnh, 02 tiểu khu (431 và 424); loại rừng: rừng phòng hộ: 1,54 ha; diện tích rừng sản xuất: 0,44 ha; rừng không thuộc lâm nghiệp: 1,74 ha

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

4. Diện tích rừng theo mục đích sử dụng (loại rừng): diện tích rừng phòng hộ: 6,06 ha; diện tích rừng sản xuất: 0,44 ha; rừng không thuộc lâm nghiệp: 2,81 ha.

5. Diện tích rừng theo nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên 9,31 ha.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Khoá XV, Kỳ họp chuyên đề thứ 33, thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT,DT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng



BIỂU THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI RỪNG ĐỀ NGHỊ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG KHẨN CẤP, CÁC DỰ ÁN BỐ TRÍ SẮP XẾP DÂN CƯ VÙNG THIÊN TAI CẤP BÁCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

(Kèm theo Nghị quyết số 543/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La)

Stt	Tên dự án	Huyện/xã cũ	Tên xã theo chính quyền địa phương 02 cấp	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Trạng thái	Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng	Nguồn gốc rừng	Ghi chú
Tổng cộng				7	7	42		9,31			
1	Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Pú Dành, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La (nay là xã Ngọc Chiến), tỉnh Sơn La	Xã Ngọc Chiến, Mường La	Xã Ngọc Chiến	79	3a	3	TXP	0,28	PH	Rừng tự nhiên	
2	Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Nà Trà, xã Pi Toong, huyện Mường La (nay là xã Mường La), tỉnh Sơn La;	Xã Pi Tong, huyện Mường La	Xã Mường La	117	1	1	TXN	0,69	NQH	Rừng tự nhiên	
			Xã Mường La	117	1	2	TXP	0,15	NQH	Rừng tự nhiên	
3	Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Huổi Tao, xã Nậm Giôn, huyện Mường La (nay là xã Chiềng Lao), tỉnh Sơn La	Xã Nậm Giôn, huyện Mường La	Xã Chiềng Lao	62	3	2	TXK	0,1	PH	Rừng tự nhiên	
			Xã Chiềng Lao	62	3	3	TXK	1,31	PH	Rừng tự nhiên	
			Xã Chiềng Lao	62	3	4	TXK	0,45	PH	Rừng tự nhiên	
			Xã Chiềng Lao	62	3	5	TXK	0,23	PH	Rừng tự nhiên	
			Xã Chiềng Lao	61	3	3	TXK	0,31	PH	Rừng tự nhiên	
4	Dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng nguy cơ gây trượt, sạt lở đất đá tại bản Ngâm, xã Song Pe, huyện Bắc Yên (nay là xã Bắc Yên), tỉnh Sơn La.	Xã Song Pe, huyện Bắc Yên	Xã Bắc Yên	424	3	3	TLU	0,09	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	11	TLU	0,05	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	13	TLU	0,19	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	26	TLU	0,07	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	35	TXP	0,3	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	28	TXP	0,02	NQH	Rừng tự nhiên	

				424	3	32	TXP	0,07	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	5	TXP	0,01	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	2	TXP	0,05	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	29	TXP	0,16	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	34	TXP	0,17	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	37	TXP	0,15	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	41	TXP	0,07	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	38	TXP	0,19	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	16	TXP	0,12	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	17	TXP	0,04	PH	Rừng tự nhiên	
				424	3	14	TXP	0,11	NQH	Rừng tự nhiên	
				424	3	27	TXP	0,07	NQH	Rừng tự nhiên	
				431	3	4	TXP	0,01	PH	Rừng tự nhiên	
				431	3	5	TXP	0,02	NQH	Rừng tự nhiên	
				431	3	6	TXP	0,26	NQH	Rừng tự nhiên	
				431	3	19	TXP	0,02	SX	Rừng tự nhiên	
				431	3	11	TXP	0,06	SX	Rừng tự nhiên	
				431	3	1	TXP	0,4	PH	Rừng tự nhiên	
				431	3	3	TXP	0,16	PH	Rừng tự nhiên	
				431	3	7	TXP	0,04	SX	Rừng tự nhiên	
				431	3	14	TXP	0,39	NQH	Rừng tự nhiên	
				431	3	12	TXP	0,11	NQH	Rừng tự nhiên	
				431	3	16	TXP	0,13	SX	Rừng tự nhiên	
				431	3	18	TXP	0,19	SX	Rừng tự nhiên	
5	Dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai cấp bách tại bản Co Sủ Dưới, huyện Mường La (nay là xã Chiềng Hoa) tỉnh Sơn La	Chiềng Công, Huyện Mường La	Chiềng Hoa	158	2b	1	TXP	0,05	NQH	Rừng tự nhiên	
			Chiềng Hoa	158	2b	5	TXK	1,84	PH	Rừng tự nhiên	
			Chiềng Hoa	158	2b	7	TXP	0,15	NQH	Rừng tự nhiên	
			Chiềng Hoa	158	2b	10	TXK	0,03	NQH	Rừng tự nhiên	